

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 ;
Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 213, Điều 220, Điều 221, Điều 238 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 06 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 240/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 05 năm 2025.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1982**; HKTT tại: Căn hộ A, Chung cư B, Phường C, Quận D, Hà Nội. Nơi cư trú hiện tại: Căn hộ M, Chung cư N, Phường E, Quận D, TP Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Trương Cao C, sinh năm 1980**; HKTT và nơi ở: Căn hộ F, Chung cư G, Phường T, Quận P, Hà Nội.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trương Cao C thống nhất xác nhận anh chị có tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân là Căn hộ F, Chung cư G, Phường T, Quận P, Hà Nội, đã được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: CO 895xxx do Sở TNMT TP Hà Nội cấp ngày 12/10/2018, đứng tên chủ sử dụng nhà ở: Ông Trương Cao C và bà Nguyễn Thị Thu H. Giá trị tài sản là 5.000.000.000 đồng (*Năm tỷ đồng*). Ngoài tài sản trên không còn tài sản chung nào khác.

2. Các bên thống nhất phân chia tài sản chung sau ly hôn như sau:

-Chị Nguyễn Thị Thu H thanh toán cho anh Trương Cao C $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản là 2.500.000.000đ (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*) chậm nhất vào ngày 01/7/2025. Anh Trương Cao C có trách nhiệm bàn giao nhà cho chị H chậm nhất ngày 01/7/2025.

- Chị Nguyễn Thị Thu H được toàn quyền sở hữu, sử dụng, định đoạt Căn hộ F, Chung cư G, Phường T, Quận P, Hà Nội, đã được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: CO 895xxx do Sở TNMT TP Hà Nội cấp ngày 12/10/2018. Diện tích: 96,3 m² Đứng tên chủ sử dụng nhà ở: Ông Trương Cao C và bà Nguyễn Thị Thu H.

-Chị Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ đến Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký sự chuyển dịch và làm thủ tục thay đổi thông tin chủ sử dụng trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: CO 895xxx do Sở TNMT TP Hà Nội cấp ngày 12/10/2018.

3.Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trương Cao C mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 28.250.000đ (*Hai mươi tám triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị H được trừ đi số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0037xxx ngày 08/5/2025 tại chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân. Trả lại chị H số tiền 27.750.000đ (*Hai mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Phạm Thị Thanh Phương